

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BÌNH CHÁNH
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 89/2024/HS-ST

Ngày: 12 - 4 - 2024

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Hoàng Sơn.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Bà Trần Thị Nga

2/ Bà Phan Thị Dòn

Thư ký phiên toà: Bà Châu Nguyễn Thanh Thảo – Thư ký Toà án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên toà: Ông Mai Trường An – Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 4 năm 2024, tại Phòng xét xử hình sự thuộc Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh mở phiên tòa xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 84/2024/TLST - HS ngày 01/3/2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 75/2024/QĐXXST - HS ngày 18/3/2024 đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Đ; giới tính: Nam; sinh năm 1998; nơi sinh: Tại tỉnh Sóc Trăng; hộ khẩu thường trú: Ấp X, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng; chỗ ở: Không nơi cư trú nhất định; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Khmer; tôn giáo: Không; trình độ học vấn: 6/12; nghề nghiệp: Làm thuê; họ tên cha: Trần C (đã chết); họ tên mẹ: Lý Thị L; hoàn cảnh gia đình: Bị cáo chưa có vợ, con.

Tiền án: Ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án số 10/2020/HS-ST. Chấp hành xong hình phạt tù vào ngày 30/3/2021, theo Giấy chứng nhận chấp hành xong hình phạt tù số 361/GCN ngày 30/3/2021 của Trại giam Cáo Tầu (Cục C10). Qua xác minh, bị can đã chấp hành xong án phí hình sự và án phí dân sự nhưng chưa thi hành xong khoản tiền bồi thường thiệt hại dân sự, theo Công văn xác minh số 86/CCTHADS ngày 16/02/2024 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn tạm giữ, tạm giam từ ngày 26/11/2023 (có mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ Ông Văn Thành L1, sinh năm: 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 25 N, phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Đức A, sinh năm 1987 (vắng mặt).

Nơi cư trú: 59 đường H L, Phường N, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người làm chứng: Ông Trần N, sinh năm: 1992 (có mặt).

Nơi cư trú: Số A, Quốc lộ A, phường B, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào ngày 26/11/2023, Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm thuộc Công an Thành phố Hồ Chí Minh do đồng chí Văn Thành L1 làm tổ trưởng và đồng chí Trương Đức A là tổ viên được giao nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Trần Văn G và Tỉnh lộ 10 (thời gian từ 18 giờ 00 phút đến 24 giờ 00 phút) theo Kế hoạch số 530/KH-PL ngày 15/11/2023 của Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm về kế hoạch công tác tuần được Ban chỉ huy Phòng Cảnh sát giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh phê duyệt.

Khoảng 19 giờ 23 phút ngày 26/11/2023, đồng chí L1 và đồng chí Đức A đang tuần tra kiểm soát giao thông trên tuyến đường Trần Văn G thì phát hiện Trần Đ điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter có biển số 83P3-085.85 chở theo Trần N ngồi phía sau, chạy từ hướng Cầu Xáng – Long An về Thành phố Hồ Chí Minh có dấu hiệu vi phạm nồng độ cồn nên điều khiển xe mô tô đặc chủng đuổi theo. Khi đến trước địa chỉ A3/22 ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh thì đồng chí L1 ra hiệu lệnh cho Trần Đ dừng xe mô tô vào lề đường để kiểm tra. Trần Đ dừng xe lại và xuống xe nhưng không chấp hành hiệu lệnh kiểm tra và nói “Mày làm gì bắt tao”, đồng thời có hành vi chửi mắng, xúc phạm và cầm nón bảo hiểm xông đến đồng chí L1. Lúc này, Trần N đến can ngăn Trần Đ nhưng Trần Đ vẫn tiếp tục cự cãi và không chấp hành yêu cầu để kiểm tra. Một lúc sau, Trần Đ đi lại xe mô tô của Trần Đ định lên xe rồi đi thì đồng chí L1 dùng tay tắt chìa khóa công tắc xe của Trần Đ và yêu cầu Trần Đ xuất trình giấy tờ để kiểm tra, đo nồng độ cồn nhưng Trần Đ không chấp hành mà cầm nón bảo hiểm trên tay phải tấn công đánh trúng vào khuỷu tay trái của đồng chí L1.

Lúc này, đồng chí L1 yêu cầu Trần Đ không được lại gần nhưng Trần Đ tiếp tục xông đến nên đồng chí L1 đã nổ súng (công cụ hỗ trợ) bắn chỉ thiên và cùng đồng chí Đức A khống chế bắt giữ Trần Đ và gọi Công an xã Lê Minh

Xuân đến hỗ trợ, đưa Trần Đ về trụ sở làm việc. Qua kiểm tra, nồng độ cồn của Trần Đ ở mức 0,794 mg/L, không xuất trình được Giấy phép lái xe và Giấy đăng ký xe. Công an xã Lê Minh Xuân lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và chuyển hồ sơ đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý theo thẩm quyền.

Trần Đ dùng nón bảo hiểm đánh hậu quả đồng chí Văn Thành L1 bị chấn thương phần mềm khuỷu tay trái, đã có đơn từ chối giám định thương tích và không yêu cầu xử lý hình sự đối với Trần Đ về hành vi gây thương tích.

Tại Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh, Trần Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như trên. Lời khai này phù hợp với Biên bản bắt người phạm tội quả tang, Biên bản khám nghiệm hiện trường, bản ảnh hiện trường, camera thu giữ tại hiện trường, lời khai của người liên quan và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Vật chứng thu giữ trong vụ án: 01 mũ bảo hiểm $\frac{3}{4}$ nhãn hiệu Honda HMJ-1 màu đen thu giữ của Trần Đ; 01 vỏ đạn kích thước 9x39mm do đồng chí L dùng súng (công cụ hỗ trợ) bắn; 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 83P3-085.85 thu giữ của Trần Đ, hiện xe mô tô này do Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm tạm giữ để xử lý vi phạm hành chính theo quy định.

Tại bản Cáo trạng số 96/CT – VKSBC ngày 08 tháng 3 năm 2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh đã truy tố bị cáo Trần Đ về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại tòa dù đã được triệu tập hợp lệ. Các chứng cứ, tài liệu, lời khai thu thập có trong hồ sơ các đương sự không yêu cầu gì.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố, sau khi nêu tóm tắt nội dung vụ án, phân tích tính chất của vụ án những tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ, vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Xử phạt bị cáo Trần Đ từ 01 năm 06 tháng đến 02 năm tù về tội “Chống người thi hành công vụ” theo quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017). Và xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Bình Chánh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại

các bản tự khai, biên bản ghi lời khai, bị cáo trình bày lời khai hoàn toàn tự nguyện, không bị ép cung, nhục hình. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Đ tại tòa phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra (BL: 164 - 176); phù hợp với lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án ông Văn Thành L1, ông Trương Đức A và ông Trần N (BL: 41 - 55, 60 - 63, 192 - 197, 202 - 212); phù hợp với nội dung Cáo trạng truy tố. Vụ án còn được chứng minh qua hoạt động điều tra như biên bản lấy lời khai, Bản ánh hiện trường, Biên bản thực nghiệm điều tra, cùng các chứng cứ tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Thực hiện Kế hoạch số 530/KH-PL ngày 15/11/2023 của Đội Cảnh sát Giao thông Phú Lâm về kế hoạch công tác tuần tra được Ban chỉ huy Phòng Cảnh sát Giao thông Công an Thành phố Hồ Chí Minh. Ngày 26/11/2023, Tổ tuần tra của Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm thuộc Công an Thành phố Hồ Chí Minh do đồng chí Văn Thành L1 làm tổ trưởng và đồng chí Trương Đức A là tổ viên được giao nhiệm vụ tuần tra kiểm soát đảm bảo trật tự an toàn giao thông trên tuyến đường Trần Văn G và Tỉnh lộ 10.

Khoảng 19 giờ 23 phút ngày 26/11/2023, đồng chí L1 và đồng chí Đức A đang tuần tra kiểm soát giao thông trên tuyến đường Trần Văn G thì phát hiện bị cáo điều khiển xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter có biển số 83P3-085.85 chở theo ông Trần N ngồi phía sau có dấu hiệu vi phạm nồng độ cồn nên điều khiển xe mô tô đặc chủng đuổi theo. Khi đến trước địa chỉ A3/22 ấp 1, xã Lê Minh Xuân, huyện Bình Chánh thì đồng chí L1 ra hiệu lệnh cho bị cáo dừng xe mô tô vào lề đường để kiểm tra. Khi dừng xe lại bị cáo xuống xe nhưng không chấp hành hiệu lệnh kiểm tra mà có hành vi chửi mắng, xúc phạm và cầm nón bảo hiểm xông đến định tấn công vào người đồng chí L1 buộc đồng chí L1 phải nổ súng chỉ thiên, sau đó cùng đồng chí Đức A khống chế bắt giữ bị cáo.

[3] Với những tình tiết được chứng minh tại phiên tòa Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo Trần Đ đã phạm tội “Chống người thi hành công vụ” tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 330 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) nên Cáo trạng Viện kiểm sát truy tố bị cáo với tội danh nêu trên là có căn cứ và đúng pháp luật.

[4] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội không chỉ xâm phạm đến hoạt động đúng đắn của lực lượng Cảnh sát giao thông đang thực hiện nhiệm vụ tuần tra kiểm soát và xử lý vi phạm để đảm bảo trật tự an toàn giao thông đường bộ mà nó còn làm giảm hiệu quả quản lý của các cơ quan Nhà nước. Đồng thời, hành vi của bị cáo còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự xã hội tại địa phương. Khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có khả năng nhận thức, điều khiển hành vi của mình; bị cáo biết tổ tuần tra đang làm nhiệm vụ nhưng vẫn ngoan cố, xúc phạm, chống đối và tấn công tổ tuần tra điều đó chứng tỏ bị cáo là người có bản tính hung hãn, ý thức chấp hành pháp luật kém. Do đó, Hội đồng xét xử buộc bị cáo phải tiếp tục chấp

hành hình phạt tù có thời hạn một thời gian phù hợp với hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo thì mới có tác dụng răn đe và phòng ngừa chung.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Tính đến ngày phạm tội bị cáo có một tiền án chưa được xóa, cụ thể: Ngày 22/5/2020, bị Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Sóc Trăng xử phạt 09 tháng tù về tội “Cố ý gây thương tích”, theo Bản án số 10/2020/HS-ST. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo thuộc trường hợp tái phạm, Hội đồng xét xử áp dụng điểm h Khoản 1 điều 52 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) để xét xử bị cáo và khi lượng hình có mức án nghiêm.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, Hội đồng xét xử xét giảm cho bị cáo một phần hình phạt được quy định tại điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[7] Về xử lý vật chứng của vụ án:

Đối với 01 mũ bảo hiểm $\frac{3}{4}$ nhãn hiệu Honda HMJ-1 màu đen; 01 vỏ đạn kích thước 9x39mm, xét các vật chứng trên không có giá trị Hội đồng xét xử tuyên tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm c Khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Đối với 01 xe mô tô hiệu Yamaha loại Exciter, biển số 83P3-085.85 thu giữ của bị cáo Hiện xe mô tô do Đội Cảnh sát giao thông Phú Lâm tạm giữ để xử lý vi phạm hành chính theo quy định, Hội đồng xét xử ghi nhận.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Ghi nhận ông Văn Thành L1 không yêu cầu gì.

[9] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 330; Điều 38; điểm s Khoản 1 Điều 51; điểm h Khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Căn cứ điểm c Khoản 2 Điều 106; Điều 331, Điều 332, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ Khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Xử phạt bị cáo Trần Đ 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”. Thời hạn tù tính từ ngày 26/11/2023.

Về vật chứng:

Tịch thu tiêu hủy 01 mũ bảo hiểm $\frac{3}{4}$ nhãn hiệu Honda HMJ-1 màu đen; 01 vỏ đạn kích thước 9x39mm.

(các vật chứng trên hiện đang tạm giữ tại Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh theo Biên bản giao nhận đồ vật, tài liệu, vật chứng được lập vào ngày 27/02/2024 giữa Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Bình Chánh và Công an huyện Bình Chánh).

Về án phí: Buộc bị cáo chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn là 15 (mười lăm) ngày tính kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại Tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 (mười lăm) ngày, tính kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo qui định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND TP. HCM;
- VKSND TP. HCM;
- VKSND H.BC;
- CA H. BC;
- Chi cục THADS H.BC;
- Sở Tư pháp, TP. HCM;
- Phòng hồ sơ, CA TP. HCM PV06;
- Trại tạm giam đang giam, giữ bị cáo;
- Bị cáo;
- Đương sự;
- Lưu HS.

**TM. HỘI ĐỒNG
XÉT XỬ SƠ
THẨM
THẨM PHÁN –
CHỦ TOA PHIÊN
TÒA**

2AAKKBN* $\gamma\beta\chi\chi\alpha\phi+$

**Nguyễn Hoàng
Sơn**